

Số: 2399 /QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hẹp kho ngoại quan

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 84/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan;

Xét hồ sơ đề nghị thu hẹp kho ngoại quan của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình; báo cáo kết quả kiểm tra thực tế kho ngoại quan đề nghị thu hẹp kèm công văn số 1607/HQĐNa-GSQL ngày 13/8/2019 của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai và Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hẹp kho ngoại quan của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình tại địa chỉ: Địa điểm làm thủ tục hải quan cảng nội địa (ICD), phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

Thu hẹp 28.400 m² kho ngoại quan (gồm diện tích kho 3: 18.000 m², kho 7A: 2.100 m², kho 10A: 2.000 m², kho 11: 6.300 m²). Sau khi thu hẹp, kho ngoại quan có tổng diện tích: 139.200 m² bao gồm diện tích kho: 133.200 m², diện tích bãi: 5.000 m², diện tích showroom: 1.000 m², văn phòng làm việc hải quan: 50 m², kho chứa tang vật vi phạm: 100 m².

(Chi tiết theo sơ đồ kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không tách rời của Quyết định số 1815/QĐ-TCHQ ngày 15/9/2009 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Điều 3. Các ông (bà) Giám đốc Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai, Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Trần Xuân Thành

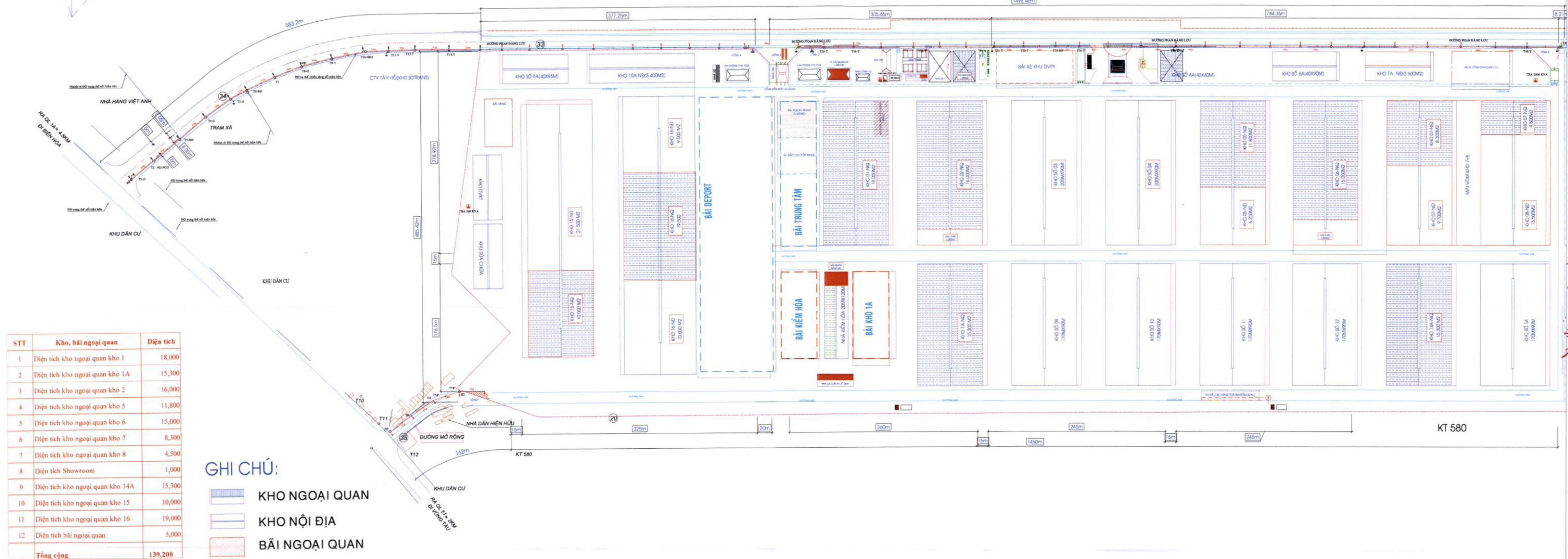


MẶT BẰNG KHO NGOẠI QUAN ICD TÂN CẢNG LONG BÌNH (SAU KHI THU HỢP)

NHÀ MÁY Z114

KHO K752

CTY CƠ KHÍ H



STT	Kho, bãi ngoại quan	Diện tích
1	Diện tích kho ngoại quan kho 1	18,000
2	Diện tích kho ngoại quan kho 1A	15,300
3	Diện tích kho ngoại quan kho 2	16,000
4	Diện tích kho ngoại quan kho 5	11,800
5	Diện tích kho ngoại quan kho 6	15,000
6	Diện tích kho ngoại quan kho 7	8,300
7	Diện tích kho ngoại quan kho 8	4,500
8	Diện tích Showroom	1,000
9	Diện tích kho ngoại quan kho 14A	15,300
10	Diện tích kho ngoại quan kho 15	10,000
11	Diện tích kho ngoại quan kho 16	19,000
12	Diện tích bãi ngoại quan	5,000
Tổng cộng		139,200

GHI CHÚ:

- KHO NGOẠI QUAN
- KHO NỘI ĐỊA
- BÃI NGOẠI QUAN